

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HNGĐ-ST

Ngày 23-9-2025

V/v tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chính

Ông Lã Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hữu Hào - Thư ký Toà án khu vực 5 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nông Thị Đ, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn N, xã K, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn Đ1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ Đ, phường P, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đỗ Thanh N, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm B, xã D, tỉnh Thái Nguyên); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 22 tháng 4 năm 2025, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nông Thị Đ trình bày:

Chị Nông Thị Đ và anh Phạm Văn Đ1 có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2022 và có 01 con chung sinh ngày 02/4/2025 theo Giấy chứng sinh số 515, quyền số 01/2025 do Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng cấp ngày 02/4/2025. Tuy nhiên, chị Nông Thị Đ mang thai cháu bé trong thời kỳ chị Đ và anh Đỗ Thành Nam đang là vợ chồng hợp pháp. Ngày 06/11/2024, chị Nông Thị Đ và anh Đỗ Thành Nam đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 93/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Nay để làm khai sinh cho con, chị Đ đề nghị Tòa án xác định anh Phạm Văn Đ1 là cha đẻ của cháu bé do chị Nông Thị Đ sinh ra ngày 02/4/2025 theo Giấy chứng sinh số 515, quyền số 01/2025 do Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng cấp ngày 02/4/2025.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Văn Đ1 trình bày:

Anh Phạm Văn Đ1 và chị Nông Thị Đ có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2022 và có 01 con chung sinh ngày 02/4/2025 theo Giấy chứng sinh số 515, quyền số 01/2025 do Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng cấp ngày 02/4/2025. Tuy nhiên, chị Đ mang thai cháu bé trong thời kỳ chị Đ và anh Đỗ Thành Nam đang là vợ chồng hợp pháp. Ngày 06/11/2024, chị Nông Thị Đ và anh Đỗ Thành Nam đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 93/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Quan điểm của anh là đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Nông Thị Đ, đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu bé do chị Nông Thị Đ sinh ra ngày 02/4/2025 theo Giấy chứng sinh số 515, quyền số 01/2025 do Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng cấp ngày 02/4/2025.

* Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đỗ Thành Nam đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng anh N đều vắng mặt không có lý do, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không ghi được lời khai của anh N và không tiến hành hòa giải được.

* Tại phiên tòa.

Anh Đ1 và chị Đ vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật Tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án

đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xác định anh Phạm Văn Đ1 là cha đẻ của cháu bé do chị Nông Thị Đ sinh ra ngày 02/4/2025 theo Giấy chứng sinh số 515, quyển số 01/2025 do Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng cấp ngày 02/4/2025. Về án phí: Nguyên đơn được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:
- + Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Phạm Văn Đ1 cư trú trên địa bàn phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Bộ luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

- + Về sự vắng mặt của các đương sự:

[2] Nguyên đơn và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do; do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về áp dụng pháp luật nội dung:

[3] Anh Phạm Văn Đ1 và chị Nông Thị Đ có quan hệ tình cảm với nhau và có một con chung sinh ra ngày 02/4/2025 trong thời gian chị Nông Thị Đ và anh Đỗ Thành Nam đang là vợ chồng hợp pháp. Ngày 06/11/2024, chị Nông Thị Đ và anh Đỗ Thành Nam đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 93/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

[4] Tại Kết luận giám định số 1305/KL-KTHS ngày 28/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Phạm Văn Đ1 và cháu bé do chị Nông Thị Đ sinh ra ngày 02/4/2025 theo Giấy chứng sinh số 515, quyển số 01/2025 do Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng cấp ngày 02/4/2025 có quan hệ huyết thống trực hệ bố con (Độ tin cậy P1>99,99%).

[5] Như vậy, căn cứ khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định cháu bé do chị Nông Thị Đ sinh ra ngày 02/4/2025 theo Giấy chứng sinh số 515, quyển số 01/2025 do Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng cấp ngày 02/4/2025 là con đẻ của anh Phạm Văn Đ1.

- Về án phí:

[6] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Bộ luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nông Thị Đ:

Về việc xác định cha cho con: Xác định anh Phạm Văn Đ1 là cha đẻ của cháu bé do chị Nông Thị Đ sinh ra ngày 02/4/2025 theo Giấy chứng sinh số 515, quyền số 01/2025 do Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng cấp ngày 02/4/2025.

2. Về án phí: Chị Nông Thị Đ được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hải Phòng;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo